

Số: /SGD&ĐT-TrH
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
HĐGDHN và phân luồng học sinh,
HĐGDNGLL, GDNPT và thi NPT
năm học 2020-2021

Hoà Bình, ngày tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các trường PT DTNT THCS&THPT ;
- Các trường PT DTNT Trung học cơ sở.

Căn cứ Công văn số 8608/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông lớp 11; Công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thi và cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông; Công văn số 3119/BGDĐT-GDCN ngày 17/6/2014 về việc phối hợp và thực hiện giáo dục hướng nghiệp nghề của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Giáo dục Hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện Đề án “Giáo dục Hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ công văn số 2130/SGD&ĐT-TrH ngày 28/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2020-2021,

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Hoạt động Giáo dục Hướng nghiệp (HĐGDHN) và phân luồng học sinh, Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐNGLL), Giáo dục nghề phổ thông (GDNPT) và thi nghề phổ thông năm học 2020-2021 như sau:

I. GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH TRONG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG GIAI ĐOẠN 2020-2025

Công tác hướng nghiệp nhằm mục tiêu tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương.

Tích cực tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện Đề án “Giáo dục Hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

1. CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP

1.1 Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Các đơn vị trường học cần tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; thực hiện đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học, đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp ở Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp, Hướng nghiệp-Ngoại ngữ, Tin học tỉnh (TT KTTHHN-NNTH) và các trường phổ thông.

1.2. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông.

Thực hiện đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học, đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp ở TT KTTHHN-NNTH tỉnh và các trường phổ thông,

Đổi mới hình thức và phương pháp tư vấn hướng nghiệp (TVHN) theo hướng gắn với xu hướng phát triển kinh tế- xã hội địa phương, hạn chế thuyết trình, áp đặt. Tổ chức, chỉ đạo lồng ghép TVHN thông qua dạy nghề phổ thông; Triển khai thí điểm mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường THCS, PT DTNT THCS, THPT, PT DTNT THCS&THPT đào tạo kỹ năng nghề trong chương trình hướng nghiệp.

1.3. Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học.

Xây dựng tài liệu bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp theo từng cấp học.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp về kiến thức, kỹ năng tư vấn, phương pháp tư vấn hiện đại với sự trợ giúp của công nghệ thông tin, để có thể tư vấn cho tất cả học sinh lớp 9 cấp THCS và học sinh cấp THPT. Cán bộ, giáo viên làm công tác TVHN tăng cường công tác tự học, tự nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm với giáo viên Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh (*đơn vị nào có nhu cầu cần liên hệ với Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh để được hỗ trợ, giúp đỡ*).

Sở GD&ĐT yêu cầu mỗi trường trung học có ít nhất 01 giáo viên kiêm nhiệm, phối hợp với Đoàn thanh niên của trường làm nhiệm vụ TVHN. Hiệu trưởng các đơn vị trường học căn cứ căn cứ Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường quy định số tiết được hưởng cho giáo viên làm công tác kiêm nhiệm tư vấn hướng nghiệp. Cán bộ, giáo viên được phân công làm nhiệm vụ TVHN chuyên trách hoặc kiêm nhiệm đều phải được phân công cụ thể và chịu trách nhiệm với cấp trên về công việc được phân công ngay từ đầu năm học.

1.4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông.

Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở THCS, THPT phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

1.5. Huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông

Trung tâm KTTHHN-NN, TH tỉnh; các trường trung học phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh... nhằm khai thác, sử dụng các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp khác cho học sinh như: Tham quan cơ sở đào tạo; giảng dạy môn học Công nghệ; tổ chức các buổi nói chuyện, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh...

Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, trong và ngoài nước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

1.6. Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông

Các trường trung học thành lập bộ phận quản lý kiêm nhiệm, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; thường xuyên theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông tại các đơn vị trường học trong toàn tỉnh.

Sở GD&ĐT yêu cầu mỗi trường trung học thành lập Ban Hướng nghiệp, thành phần gồm: 01 lãnh đạo phụ trách công tác hướng nghiệp, 01 giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp, Bí thư Đoàn thanh niên, đại diện GVCN. Ban Hướng nghiệp có nhiệm vụ: xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai thực hiện công tác hướng nghiệp, quản lý, theo dõi, đề xuất những cách thức, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh tại đơn vị mình.

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP (HĐGDHN), HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (HĐGDNGLL)

1. Thực hiện chương trình Hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Các phòng GD&ĐT, các trường THCS, THPT nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ chương trình và tài liệu hướng dẫn hoạt động giáo dục hướng nghiệp đã ban hành theo Quyết định 16/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Các đơn vị cần chủ động đề xuất với lãnh đạo Đảng và Chính quyền địa phương huy động các lực lượng kinh tế xã hội ở địa phương tham gia vào

quá trình giáo dục hướng nghiệp từ lớp 9 đến lớp 12 theo chương trình của Bộ GD&ĐT (01 tiết/tháng, mỗi tháng 01 chủ đề, chủ đề của tháng nào được dạy ở tháng đó)

- Cấp THCS: Tổ chức HĐGDHN cho học sinh lớp 9 với thời lượng 9 tiết/năm học, sau khi đưa một số nội dung HĐGDHN tích hợp sang hoạt động ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) ở 2 chủ điểm sau:

+ "Truyền thông nhà trường": Chủ điểm tháng 9;

+ "Tiến bước lên Đoàn": Chủ điểm tháng 3.

- Cấp THPT: Tổ chức HĐGDHN cho học sinh lớp 10, 11, 12 với thời lượng 9 tiết/năm học/lớp, sau khi tích hợp đưa sang giảng dạy ở môn Công nghệ (phần "Tạo lập doanh nghiệp" lớp 10) và tích hợp vào HĐGDNGLL (*do giáo viên môn Công nghệ, giáo viên phụ trách HĐGDNGLL*) thực hiện ở 3 chủ đề sau:

+ "Thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước": Chủ đề tháng 9;

+ "Thanh niên với xây dựng và bảo vệ Tổ quốc": Chủ đề tháng 12;

+ "Thanh niên với vấn đề lập nghiệp": Chủ đề tháng 3.

Các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch tích hợp nội dung HĐGDHN sang môn Công Nghệ, HĐGDNGLL, hướng dẫn giáo viên thực hiện cho sát thực tiễn địa phương.

Về phương pháp tổ chức thực hiện có thể tổ chức riêng theo từng lớp, theo khối lớp hoặc liên lớp; giao cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên có kinh nghiệm hoặc mời chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp giảng dạy. Khuyến khích các đơn vị trường học thành lập **“Câu lạc bộ Hướng nghiệp”**, nhằm gắn kết những thông tin về tìm hiểu, định hướng, trải nghiệm nghề nghiệp tới học sinh, tạo môi trường sinh hoạt cộng đồng, qua đó hỗ trợ học sinh trung học trong việc đưa ra quyết định chọn hướng học, chọn nghề sao cho phù hợp với sở thích, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp đối với bản thân. Các nhà trường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông như: *Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân.*

Xây dựng mô hình thí điểm về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông tại một số địa phương đại diện cho các vùng kinh tế, trong đó áp dụng phương thức hướng nghiệp tiên tiến, có sự tham gia của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp, Sở GD&ĐT chọn trường THPT Công Nghiệp; trường THPT Tân Lạc; THPT Mai Châu; THPT Đà Bắc là 04 đơn vị thí điểm về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh của Tỉnh, các đơn vị chuẩn bị các tài liệu liên quan, xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai thực hiện công tác hướng nghiệp, quản lý, theo dõi, đề xuất những

cách thức, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh tại đơn vị mình qua các nội dung sau:

(1). Giúp học sinh tìm hiểu bản thân và những yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn hướng học, chọn nghề; biện pháp rèn luyện, phát triển năng lực cho học sinh để các em có thể phát huy được sở trường, tự khám phá bản thân để tìm hiểu ngành nghề, có thể thích ứng được với nhiều việc làm, nhiều nghề khác nhau.

(2). Tìm hiểu nghề nghiệp, đặc biệt là các xu hướng, khả năng phát triển, khả năng tìm kiếm việc làm, cơ hội thu nhập ở bên ngoài.

(3). Xây dựng kế hoạch nghề nghiệp.

Trường THPT Mai Châu, PT DTNT THCS&THPT Mai Châu; THPT Đà Bắc, PT DTNT THCS&THPT Đà Bắc được thụ hưởng dự án do trung tâm hợp tác phát triển Tây Bắc thực hiện. Sở Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ cho 04 trường THPT Mai Châu, PT DTNT THCS&THPT Mai Châu; THPT Đà Bắc, PT DTNT THCS&THPT Đà Bắc phối hợp với Trung tâm phát triển Tây Bắc khai thác các hoạt động của Dự án, cử giáo viên tham gia các khóa tập huấn của dự án, thí điểm tài liệu hướng nghiệp trên địa bàn huyện Mai Châu và Đà Bắc.

2. Thực hiện chương trình Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) vào môn Giáo dục Công dân (GDGD) như sau:

- Cấp THCS (các lớp 6, 7, 8, 9): Các chủ đề về đạo đức và pháp luật.
- Cấp THPT:
 - + Lớp 10: Chủ đề về đạo đức.
 - + Lớp 11: Các chủ đề về kinh tế và chính trị - xã hội.
 - + Lớp 12: Các chủ đề về pháp luật.

Đưa nội dung giáo dục về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào thực hiện ở lớp 9, lớp 10; tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" do Bộ GD&ĐT phát động và chuyển dần hình thức tổ chức HĐGDNGLL sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

III. THỰC HIỆN GIÁO DỤC NGHỀ PHỔ THÔNG

1. Thực hiện nội dung, chương trình

- Cấp THCS: Đối với những trường THCS thực hiện dạy môn tự chọn là nghề phổ thông (NPT) thì tổ chức dạy cho học sinh lớp 8 (70 tiết/năm học).

- Cấp THPT: Tất cả các trường THPT, các trường PT DTNT THCS&THPT tổ chức dạy môn NPT cho học sinh lớp 11 (105 tiết/năm học), thời gian tổ chức dạy và học thực hiện theo kế hoạch thời gian của năm học (*kết thúc chương trình NPT và hoàn thành việc đánh giá kết quả học tập NPT cho học sinh trước ngày 29/5/2021*).

- Các trường trung học tiến hành rà soát chương trình dạy nghề phổ thông hiện hành để có thể chọn lựa, bổ sung các chương trình dạy nghề đáp ứng với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, sáng tạo tự rèn tay nghề, hình thành cho HS các kỹ năng lao động cơ bản thông qua dạy một nghề cụ thể. Sở GD&ĐT khuyến khích các trường lựa chọn, xây dựng chương trình môn NPT đưa vào giảng dạy phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của địa phương. Khuyến khích các trường áp dụng chương trình dạy nghề trồng rừng, làm vườn thông qua nghề trồng cây ăn quả có múi gắn với mô hình trồng và chăm sóc cây cam, cây bưởi của địa phương như các trường THPT Tân Lạc, Thạch Yên đã thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch dạy môn nghề phổ thông thực hiện theo Công văn số 8608/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD&ĐT hoặc căn cứ Hướng dẫn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 của Bộ GD&ĐT để xây dựng kế hoạch dạy học môn nghề phổ thông phù hợp với điều kiện của nhà trường nhưng phải đảm bảo thực hiện dạy đủ chương trình 105 tiết đối với lớp 11 cấp THPT và 70 tiết đối với lớp 8 cấp THCS.

- Các nhà trường cần tăng cường đội ngũ giáo viên, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện tổ chức dạy Nghề phổ thông. Những trường nào không đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, giáo trình, sách giáo khoa, phân phối chương trình và các tài liệu giảng dạy theo nhu cầu học tập đa dạng các môn nghề của học sinh thì nhà trường cần liên hệ, phối hợp với Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh để thực hiện.

Sở GD&ĐT giao Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh tổ chức tập huấn nội dung, phương pháp giảng dạy các môn Nghề phổ thông cho giáo viên các trường THCS và THPT trong tỉnh. Các Phòng GD&ĐT, các trường THPT cần phối hợp chặt chẽ với Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh để triển khai thực hiện tốt môn Nghề phổ thông tại đơn vị.

2. Hồ sơ dạy và học môn Nghề phổ thông

- **Hồ sơ quản lý của nhà trường:** Kế hoạch tổ chức dạy môn NPT; Phân phối chương trình NPT; Sổ gọi tên ghi điểm; Sổ đầu bài.

- **Hồ sơ của giáo viên:** Kế hoạch giảng dạy (*sổ báo giảng*); Giáo án; Sổ kiểm danh và ghi điểm.

(Những trường chưa có mẫu hồ sơ đúng theo quy định cần liên hệ với đ/c Lê Văn Chiến, giáo viên Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh, ĐT: 0859070266).

2. Kiểm tra, đánh giá

2.1. Hình thức kiểm tra, đánh giá

- Hình thức kiểm tra, đánh giá áp dụng thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT kèm theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- *Số lần kiểm tra, đánh giá trong một học kỳ đối với cấp THCS:*

+ Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên: 3 ĐĐG_{tx}.

- + Điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ: Có 01 ĐĐG_{gk} ; 01 ĐĐG_{ck}.
- Số lần kiểm tra trong một học kỳ đối với cấp THPT:
- + Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên: 4 ĐĐG_{tx}.
- + Điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ: Có 01 ĐĐG_{gk} ; 01 ĐĐG_{ck}.
- + Kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ thông qua hình thức thực hành, thuyết trình, sản phẩm của học sinh.

Việc đánh giá kết quả học NPT được thực hiện theo quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT.

2.2. Kết quả học tập của học sinh

Kết quả học tập của HS được đánh giá trên cả 3 mặt: kiến thức, kỹ năng, năng lực và thái độ học tập. Việc đánh giá kỹ năng, năng lực của HS cần chú trọng cả quy trình kỹ thuật và năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, đánh giá thái độ qua sự tự giác rèn luyện thói quen làm việc có kế hoạch, tôn trọng quy trình công nghệ, ý thức tiết kiệm, tinh thần hợp tác trong công việc, lòng say mê học tập.

Kết quả học tập của học sinh được ghi vào Sổ gọi tên và ghi điểm, Học bạ (*phần các môn học tự chọn*). Các trường THCS, THPT trực tiếp tổ chức dạy môn nghề phổ thông tại trường thì ghi đầy đủ các loại điểm vào sổ Gọi tên và ghi điểm như các môn học khác, nếu dạy học nghề phổ thông ở Trung tâm KTTH, HN-TH, NN tỉnh (hoặc cơ sở khác) thì chỉ ghi điểm trung bình học kỳ và cả năm học theo kết quả mà cơ sở đó bàn giao cho trường.

Điểm trung bình NPT không tham gia tính điểm trung bình các môn học từng học kỳ và cả năm học.

Kết quả học NPT của học sinh được lấy làm tiêu chí khuyến khích khi xếp loại hạnh kiểm học kỳ, cả năm học và là điều kiện để thi lấy chứng nhận NPT.

Tiêu chí khuyến khích trong xét tốt nghiệp THCS, THPT:

- Cấp THCS: Kết quả xếp loại thi nghề phổ thông từ trung bình trở lên sẽ được sử dụng để hưởng chính sách khuyến khích khi xét tốt nghiệp THCS theo quy định hiện hành.

- Cấp THPT: Học sinh THPT, học viên GDTX có Giấy chứng nhận nghề phổ thông từ loại trung bình trở lên sẽ được cộng điểm khuyến khích khi xét tốt nghiệp THPT theo Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THI NGHỀ PHỔ THÔNG

1. Một số quy định chung về tổ chức thi nghề

- Chỉ tổ chức thi NPT tại hội đồng thi Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh và tại các đơn vị trường học được sự cho phép đặt Hội đồng thi của Sở GD&ĐT.

- Chỉ tổ chức thi NPT cho các trường đã dạy và học đủ nội dung, chương trình, thực hiện theo đúng kế hoạch thời gian của năm học của lớp 8 THCS, lớp 11 THPT và có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Khi đăng ký thi NPT, các nhà trường phải có báo cáo bằng văn bản về việc đã hoàn thành chương trình NPT cho học sinh ở lớp 11 và có đủ điều kiện tổ chức thi NPT theo nội dung quy định tại Công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thi và cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông (*thực hiện nội dung, chương trình, hồ sơ dạy và học NPT*). Báo cáo gửi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT và qua Email: huongduonghb@gmail.com; gửi về Trung tâm KTTHHN-NNTH và qua Email: tr.kyt@hoabinh.edu.vn.

- Sở GD&ĐT tổ chức thi cấp chứng nhận NPT cho học sinh đợt 1 vào tháng 10, 11, 12/2020 và đợt 2 vào tháng 3/2021.

- Mỗi học sinh chỉ đăng ký thi một lần và thi một nghề trong một đợt thi.

- Không thực hiện việc phúc khảo và xem lại bài thi đối với kỳ thi NPT.

2. Đối tượng và điều kiện dự thi

- Đối với nhà trường: có đầy đủ hồ sơ quản lý dạy và học môn Nghề phổ thông theo quy định.

- Đối với học sinh, có các điều kiện sau:

+ Tất cả học sinh đang học trong các trường THCS, PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THPT đã học hết chương trình NPT (*do Bộ GD&ĐT ban hành và nghề địa phương đã được Sở GD&ĐT phê duyệt*) có nguyện vọng tham dự kỳ thi NPT do Sở GD&ĐT tổ chức.

+ Kết quả học môn NPT đạt điểm từ trung bình (5,0) trở lên.

+ Không nghỉ quá 7/70 tiết đối với cấp THCS, 11/105 tiết đối với cấp THPT.

3. Nội dung bài thi

3.1. Nội dung thi:

- Toàn bộ chương trình của một NPT (*105 tiết đối với lớp 11 THPT và 70 tiết đối với THCS*)

3.2. Bài thi:

Học sinh phải thực hiện 2 bài thi:

- Thi lý thuyết: Thời gian làm bài 45 phút

- Thi thực hành: Thời gian làm bài từ 60 phút đến 120 phút

4. Chuẩn bị của các trường đặt địa điểm thi

4.1 Đăng ký môn thi, số phòng thi, thí sinh dự thi và ấn phẩm phục vụ thi.

Các đơn vị gửi bản đăng ký thi NPT về Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh:

- Đợt 1: từ ngày 29/9 đến ngày 30/9/2020.

- Đợt 2: từ ngày 24/2 đến ngày 28/2/2021.

4.2. Hồ sơ thi.

- Hồ sơ thi gồm: kế hoạch tổ chức dạy môn NPT; phân phối chương trình NPT; Sổ gọi tên ghi điểm; sổ đầu bài.

- Các đơn vị nhập dữ liệu thi nghề theo phần mềm quản lý thi, nộp trực tiếp về Trung tâm KTTH, HN-TH, NN tỉnh trước ngày 01/10/2020 đối với đợt 1 và trước ngày 28/2/2021 đối với đợt 2 (*liên hệ với đ/c Phạm Văn Quân, ĐT: 0358760374*). Các đơn vị phải kiểm tra độ chính xác của dữ liệu trước khi gửi về Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh (*những đơn vị gửi dữ liệu không chính xác phải chịu toàn bộ kinh phí sửa chữa những ấn phẩm, tài liệu, chứng chỉ bị in sai từ dữ liệu của đơn vị*).

- Đối với phần mềm quản lý thi NPT: vẫn sử dụng phần mềm của năm học trước, nếu đơn vị nào có nhu cầu cài đặt lại cần liên hệ với Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh (Đ/c Phạm Văn Quân, ĐT : 0358760374) để cài đặt trước ngày 30/9/2020 đối với đợt 1 và trước ngày 28/2/2021 đối với đợt 2.

- Để thống nhất các biểu mẫu, bảng ghi tên, ghi điểm và giấy thi theo quy chế và quy định chung, yêu cầu các đơn vị đăng ký với Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh trước ngày 01/10/2020 đối với đợt 1 và trước ngày 28/2/2021 đối với đợt 2.

4.3. Nhân sự làm thi:

Các đơn vị dự kiến nhân sự làm thi của Hội đồng thi nghề như sau:

- Coi thi: 2,5 giám thị/01 phòng thi.

- Chấm thi: Bố trí giám khảo theo môn nghề, các đơn vị giới thiệu danh sách những giáo viên giảng dạy các bộ môn nghề của nhà trường có thể tham gia làm giám khảo chấm thực hành về Sở GD&ĐT, Sở GD&ĐT điều động chấm tại chỗ hoặc chấm tại các Hội đồng thi khác theo quy định (*STT, họ và tên giáo viên, môn dạy, môn chấm*).

- Lãnh đạo Hội đồng thi: Mỗi đơn vị giới thiệu từ 01 đến 02 đồng chí làm phó chủ tịch và 01 đồng chí làm thư ký.

- Danh sách nhân sự làm thi: Các đơn vị gửi về Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh, gửi bằng văn bản và gửi qua Email: tr.kyt@hoabinh.edu.vn

- Đợt 1: từ ngày 29/9 đến ngày 30/9/2020.

- Đợt 2: từ ngày 20/2 đến ngày 25/2/2021.

4.4. Nguyên liệu thực hành:

- Các trường tổ chức thi nghề cần chuẩn bị và phổ biến cho thí sinh chuẩn bị đầy đủ nguyên liệu thực hành theo hướng dẫn (*phụ lục đính kèm*).

4.5. Cơ sở vật chất và trang thiết bị:

- Các trường được Sở GD&ĐT lựa chọn đặt Hội đồng thi cần chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho phần thi lý thuyết và phần thi thực hành theo quy định tương ứng với số thí sinh dự thi.

- Đối với các đơn vị tổ chức thi môn Tin học ứng dụng có số dự thi dưới 150 thí sinh thì cần bố trí ít nhất 01 phòng máy vi tính, trên 150 thí sinh cần bố trí ít nhất 02 phòng máy vi tính (*Lưu ý: Các hội đồng thi có môn Tin học ứng dụng cần chuẩn bị máy phát điện để đề phòng trường hợp mất nguồn điện lưới, máy phát điện phải có công suất đáp ứng được công suất vận hành của các phòng máy vi tính*).

4.6. Thời gian tổ chức thi nghề:

- Thi đợt 1: từ ngày 08/10 đến ngày 02/12/2020.
- Thi đợt 2: từ ngày 01/3 đến ngày 25/3/2021.
- Sở GD&ĐT sẽ có thông báo cụ thể lịch thi nghề của các Hội đồng thi đợt 1 trước ngày 30/9/2020, đợt 2 trước ngày 25/2/2021.

5. Kinh phí

- Kinh phí phục vụ Hội đồng thi thực hiện theo Công văn số 488/SGD&ĐT-KHTC ngày 21/3/2013 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nội dung mức chi công tác quản lý tài chính các kỳ thi ngoài quy định tại QĐ số 02/2013/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/1/2013 của UBND tỉnh.

- Sở GD&ĐT giao Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh lập dự trù kinh phí phục vụ cho Hội đồng ra đề thi, nhập dữ liệu, chấm thi lý thuyết, xét đỗ và cấp chứng nhận NPT cho học sinh đỗ.

V. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các Phòng GD&ĐT, các trường THPT; các trường PT DTNT THCS&THPT; các trường PT DTNT THCS và Trung tâm KTTHHN-NNTH tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện HĐGDHN-DN (dạy nghề).

- Tổng hợp kế hoạch, đánh giá việc thực hiện HĐGDHN-DN của các đơn vị. Hướng dẫn, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình; Tăng cường kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động dạy nghề phổ thông trong các trường trung học.

- Báo cáo tình hình và kế hoạch thực hiện HĐGDHN-DN với Vụ GDTrH Bộ GD&ĐT.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện phải bám sát các văn bản, phù hợp thực tiễn với đơn vị mình.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; tăng cường GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng việc thực hiện HĐGDHN-DN.

- Chỉ đạo các trường THCS:

+ Quan tâm và nâng cao chất lượng công tác hướng nghiệp, tăng cường tư vấn nghề nghiệp cho học sinh từ đầu cấp, định hướng việc phân luồng học sinh sau THCS trên cơ sở năng lực học tập; Rà soát số học sinh tốt nghiệp THCS không dự tuyển vào lớp 10 và học sinh bỏ học sau khi tốt nghiệp THCS. Lập danh sách học sinh đăng ký trường nghề (trên cơ sở các trường đã thực hiện liên kết đào tạo); Lập hồ sơ thống kê số liệu tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh lớp 9 theo từng năm học.

+ Phối hợp với các cơ sở GDNN, xây dựng chương trình hướng nghiệp, phân luồng học sinh trên địa bàn; có kế hoạch tổ chức thực hiện việc tư vấn hướng nghiệp, vận động các em vào học tại các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và học nghề kết hợp học văn hóa theo chương trình GDTX.

+ Phối hợp với cấp ủy, chính quyền xã (phường, thị trấn) với các cơ sở đào tạo quản lý sĩ số học sinh.

3. Các trường THPT; PT DTNT THCS&THPT; PT DTNT THCS.

- Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu cấp theo chỉ tiêu được phân bổ.

- Tăng cường tư vấn nghề nghiệp cho học sinh từ đầu cấp; phối hợp với các cơ sở GDNN, xây dựng chương trình hướng nghiệp, phân luồng học sinh trên địa bàn; có kế hoạch tổ chức thực hiện việc tư vấn hướng nghiệp, vận động các em vào học tại các cơ sở GDNN phù hợp với năng lực học tập. Lập hồ sơ thống kê số liệu tư vấn hướng nghiệp, số liệu học sinh 12 thi đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp... theo từng năm học, gửi báo cáo số liệu về phòng GDTrH vào tháng 8 hàng năm.

- Các trường trong diện triển khai thí điểm mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương cụ thể: chương trình dạy nghề trồng cây ăn quả có múi gắn với mô hình trồng và chăm sóc cây cam, cây bưởi của địa phương của các trường THPT Tân Lạc, Thạch Yên báo cáo Sở (qua phòng GDTrH) kết quả thực hiện của các năm học trước, định hướng tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện trong năm học 2020-2021.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ trực tiếp với phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (*Đ/c Nguyễn Duy Tiến, PTP Giáo dục Trung học, ĐT: 0989 988 6698*) và Trung tâm KTTHHN-NNTH (*Đ/c Phạm Hùng-GĐ Trung tâm KTTHHN-NNTH, ĐT: 0919940809*).

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị triển khai, tổ chức thực hiện tốt Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Giáo dục nghề phổ thông và tổ chức thi nghề phổ thông năm học 2020 - 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT, PH (10).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hường

PHỤ LỤC
Nguyên vật liệu phục vụ thi nghề phổ thông năm học 2020-2021
(Đính kèm Công văn số /SGD&ĐT-TrH ngày tháng 9 năm 2020)

STT	MÔN	NGUYÊN VẬT LIỆU (Số lượng tính tương ứng dành cho 01 thí sinh)
1	Điện dân dụng	* Đối với các đơn vị có phòng điện chuẩn: - Dây (1x1,5 mm): 04 m - Dây (1x2,5 mm): 02 m * Đối với các đơn vị không có phòng học điện DD chuẩn : - Cầu chì: 01 chiếc $U_{dm} = 220V \rightarrow 250V$; $I_{dm} = 5A$ - Ổ điện: 01 chiếc (ổ điện đơn) $U_{dm} = 220V \rightarrow 250V$; $I_{dm} = 5A$ - Công tắc đơn: 01 chiếc $U_{dm} = 220V \rightarrow 250V$; $I_{dm} = 5A$ - Bóng đèn sợi đốt + đui: 01 bộ (đui soáy hoặc đui cài) $U_{dm} = 220 \rightarrow 250V$; $P_{dm} = 25 \rightarrow 40W$ - Bảng điện (foc hoặc nhựa): 01 chiếc kích thước 20 mm x 150mm $\rightarrow$ 250mm - Dây điện (dây điện đơn) 1x 2,5mm = 2 m - Dây điện (dây điện đôi) 2 x 0,75 = 1,5 m - Vít 2 gá lắp thiết bị: 05 chiếc - Bảng cách điện: 1 cuộn /5 hs.
2.	Cắt may	01 tờ giấy vẽ khổ A0. 01 thân trước quần âu nữ hoặc nam (cắt sẵn) 01 thân sau quần âu nữ hoặc nam (cắt sẵn) 01 túi dọc quần (cắt sẵn).
3.	Làm vườn	- 01 cành cây ăn quả (Loại có thể dùng để chiết) - 300 gr đất làm bầu hỗn hợp làm bầu chiết - Giấy Polietylen + dây buộc - 03 cành cây ăn quả (Loại có thể sử dụng làm góc ghép) - 03 cành cây ăn quả có thể lấy mắt ghép
4.	Nấu ăn	- Thịt lợn. - Nguyên liệu phụ để có thể chế biến được món tự chọn với thịt lợn. - Thịt bò - Nguyên liệu phụ để có thể chế biến được món tự chọn với thịt bò.
5.	Trồng rừng	- Đất đóng bầu (Lấy ở tầng B đã phơi ải, sàng qua lưới kích thước 1 cm) - Rơm khô, phân chuồng, lân. - Túi bầu: 20 chiếc, ô roa tới. - Cây giống để cấy cây vào 20 bầu

		5. 01 cây con 1 năm tuổi có D (đường kính) gốc ~ 1cm, cao 40-50 cm. 6. Cuộc đào hố.
6.	Điện tử dân dụng	Mỗi học sinh sẽ sử dụng các thiết bị sau (Phần thiết bị này chủ yếu do trung tâm KTTH-HN tỉnh chuẩn bị) . - Nguyên liệu: Thiếc 01 lô, nhựa thông. - Vật liệu. + Bảng điện: 10cm x 20 cm = 01 bảng + Dây điện 1 lõi: 0,1 mm x 2 mét + Điôt chỉnh lu 5A - 04 con + Tụ hoá 2200 MF 16v - 01 con + Tụ hoá 100 MF 16v - 02 con + Điện trở 6.8 K + Đèn bán dẫn C828-A1015 - 02 con + LET phát quang: 02 con + Biến áp nguồn 12v, 1A - 01 chiếc Chú ý: Nếu sử dụng bảng mạch in có sẵn không cần sử dụng mỏ hàn điện.
7	Sửa chữa xe máy	Mỗi học sinh sẽ sử dụng các thiết bị sau (Phần thiết bị này chủ yếu do trung tâm KTTH-HN tỉnh chuẩn bị) . 1. Đồ nghề: Bộ colê, bộ tuốc lovít, bộ tuýp khẩu, bộ tuýp chữ T, bộ văm, bộ kìm, Êtô, búa các loại, thóc căn lá, mỏ lết, đồng hồ AM PE, thóc cặp, thóc pan me, khay rửa. 2. Nguyên liệu: (Phần này do học sinh chuẩn bị) Dầu rửa DIÊZEN Xăng Dầu AK 15 Giẻ lau 3. Thiết bị - Động cơ 4 kỳ (Dùng đặt lửa) - Bộ chế hoà khí - Bộ ly hợp Mát ốt - Xéc măng - Pít tông, thanh truyền (ĐC 4 kỳ) - Đồng mặt máy - Mô hình răng trái hệ thống điện ĐC 4 kỳ